

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2019/HS-ST  
Ngày 18-12-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Mộng Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Quang Xệt.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

**Ngày 18 tháng 12 năm 2019**, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 244/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **178/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2019** đối với bị cáo:

**Ling Hai D**, sinh năm 1978, tại tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; nơi cư trú: Thôn F, thị trấn Y, huyện Đ, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc (Số I, làng Tr, thôn P, thị trấn N, huyện Đ, Quảng Tây, Trung Quốc); dân tộc: Choang; giới tính: Nam; quốc tịch: Trung Quốc; con ông Ling Gui Sh, mẹ không rõ họ tên (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-12-2018 cho đến nay; có mặt.

**- Bị hại:** Công ty A; địa chỉ: Đường H, khu công nghiệp V, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Văn D, sinh năm 1984; địa chỉ liên hệ: Công ty A - Đường H, khu công nghiệp V, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 18-12-2019); có mặt.

**- Người làm chứng:** Ông Lê Quốc D1, Phan Tấn B, Nguyễn Thanh T; có mặt.

**Người phiên dịch:** Bà Phan Thị Cẩm T1, nơi công tác: Sở ngoại vụ tỉnh Bình Dương; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian du lịch tại thành phố Nha Trang, Ling Hai D quen biết V và V1 là người cùng quê với Ling Hai D. Ngày 22-12-2018, V rủ Ling Hai D và V1 đến Thành phố Hồ Chí Minh thì cả hai đồng ý. Đến khoảng 09 giờ ngày 23-12-2018, cả ba đón xe khách đến Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó tiếp tục đón taxi đến khu vực Trung tâm thành phố mới Bình Dương, khoảng 18 giờ cùng ngày Ling Hai D, V và V1 uống nước tại quán bên đường (không rõ địa chỉ), V rủ V1 và Ling Hai D tìm tài sản của công ty trộm cắp tài sản thì Ling Hai D và V1 đồng ý, thỏa thuận nếu trộm cắp tương đương số tiền 10.000 nhân dân tệ thì V và V1 chia cho Ling Hai D số tiền 1.000 nhân dân tệ, số tiền còn lại V và V1 chia đôi. Khoảng 02 giờ ngày 24-12-2018, cả ba tiếp tục thuê xe ôm đến khu công nghiệp V, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Khi đến khu vực đất trống thuộc khu công nghiệp, V gọi điện thoại cho L đến, một lúc sau L điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến. Lúc này, L nói với V chỉ có ba người tham gia trộm chứ không được bốn người vì theo quan niệm của người Trung Quốc, bốn nghĩa là tử nên không đồng ý để cho Ling Hai D tham gia trộm cắp tài sản. L liền dẫn V và V1 đến công ty B, riêng Ling Hai D thì đứng cách công ty B khoảng 20m. Khoảng 60 phút sau L, V và V1 leo từ tường rào công ty B ra đến vị trí Ling Hai D, Ling Hai D nghe V nói trộm được hai sấp tiền Việt Nam nhưng Ling Hai D không biết là bao nhiêu. Lúc này, Ling Hai D nhìn thấy L và V cự cãi nhau nên L điều khiển xe mô tô bỏ đi đâu không rõ. Sau khi L bỏ đi, V rủ V1 và Ling Hai D tìm công ty khác để trộm cắp tài sản thì cả hai đồng ý, thỏa thuận nếu trộm cắp được tài sản, Ling Hai D được chia 10%, còn lại V và V1 sẽ chia đôi. Cả 3 tiếp tục đi bộ đến công ty thứ hai, tuy nhiên công ty đang xây dựng nên không có tài sản gì để trộm, cả ba tiếp tục đến Công ty A thuộc khu công nghiệp V, xã V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, cả ba cùng leo qua tường rào để vào Công ty A, khi vào bên trong V và V1 mỗi người dùng 01 cây xà beng cạy bung cửa sổ của khu vực nhà xưởng, tiếp đến cả ba cùng leo vào bên trong nhà xưởng, sau đó đến khu vực văn phòng công ty thì cả ba nhìn thấy két sắt nên cùng khiêng két sắt rời khỏi vị trí ban đầu khoảng 5m, V và V1 dùng xà beng cạy két sắt, riêng Ling Hai D có nhiệm vụ đứng canh giới. V và V1 cạy khoảng 15 phút nhưng không được thì nhìn thấy camera nên V và V1 đến rút đầu thu camera. Cùng lúc này, ông Trần Văn D là quản lý công ty nghe tiếng động nên kiểm tra camera ở phòng khách nhìn thấy V, V1 và Ling Hai D vào công ty nên thông báo cho ông Phan Tấn B là bảo vệ công ty biết, ông B thông báo cho ông Phan Thanh T và ông Lê Quốc D1 cùng là bảo vệ của Khu công nghiệp V và ông B phối hợp với ông T, ông D1 bắt giữ được Ling Hai D giao cho Công an xã Vĩnh Tân. Tại Công an xã Vĩnh Tân, Ling Hai D khai nhận toàn bộ hành vi cùng đồng phạm trộm cắp tài sản, riêng V và V1 bỏ chạy thoát. Công an xã Vĩnh Tân lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ling Hai D và tạm giữ vật chứng gồm số tiền 95.450.000 đồng; 3000 đô la Mỹ; 01 cây xà beng dài 81 cm bằng kim loại, 01 đầu dẹp, 01 đầu cong; 01 cây xà beng dài 78,5cm bằng kim loại, 01 đầu dẹp, 01 đầu cong; 01 quần Jean màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh sọc trắng hồng; 01 đôi giày màu xanh đen, đế giày màu trắng hiệu Nike, số 41; 01 đôi găng tay màu xanh đen, 01 đôi vớ (tất) màu đen; 01 két sắt hiệu Hòa Phát màu xám đen, mã KS110, kích thước 51 x 48 x 60cm; 01 đầu thu camera hiệu Lisco, màu xám – đen, model SF300-24; 01 ổ khóa bằng Inox.

Công an xã Vĩnh Tân tiến hành tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm: 14 tờ tiền Polymer Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng; 01 tờ tiền Polymer Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 01 tờ giấy bạc trên có dòng chữ 100 Yuan; 01 tờ giấy bạc trên có dòng chữ 10 Yuan; 01 tờ giấy bạc trên có dòng chữ 20 Yuan; 01 tờ giấy bạc mệnh giá 01 USD; 01 tờ giấy bạc mệnh giá 10 USD; 01 tờ giấy bạc mệnh giá 05 USD; 01 tờ

giấy bạc mệnh giá 100 USD; 01 chứng minh nhân dân mang tên Ling Hai D soos; 01 thẻ bằng nhựa màu xanh phía trên có ghi số 6228480838879051574; 01 thẻ bằng nhựa trên có ghi 6217003360000342708; 01 thẻ bằng nhựa trên có ghi 6217852300020774089; 01 thẻ bằng nhựa màu vàng trên có ghi chữ Vip 000652; 01 hóa đơn đổi tiền Trung Quốc; 01 ví da màu đen; 01 chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Kim Nguyên; 01 giấy thị thực mang tên Ling Hai D; 01 Passport mang tên Ling Hai D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu tím.

Công an xã Vĩnh Tân tiến hành lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 13/KLTS-TTHS ngày 10-01-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên, kết luận: 3.000 đô la mỹ (USD) có giá trị 69.960.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 26-12-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 31 trả lại cho Công ty A số tài sản bị chiếm đoạt gồm 95.450.000 đồng và 3000 USD. Ngoài ra còn trả 01 đầu thu camera hiệu Lisco, màu xám – đen, model SF300-24. Công ty A đã nhận tài sản chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 192/CT-VKS-TU ngày 18-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Ling Hai D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngày 29-11-2019, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên ban hành quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 12/2019/HSST-QĐ cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để điều tra hành vi phạm tội của Ling Hai D đối với vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại công ty B.

Ngày 03-12-2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên có Văn bản số 22/CV-VKS chuyển hồ sơ vụ án hình sự cho Tòa án xét xử theo thẩm quyền vì với chứng cứ tại hồ sơ, Ling Hai D thay đổi lời khai, ngoài lời khai của Ling Hai D không có chứng cứ xác định Ling Hai D có tham gia vụ trộm tại công ty B và đối với vụ trộm tại công ty B thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã khởi tố vụ án để xử lý riêng nhưng cho đến nay chưa xác định được các đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tại công ty B.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ling Hai D mức hình phạt tù 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cây xà beng dài 81cm; 01 cây xà beng dài 78,5cm; 01 quần Jean màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh sọc trắng hồng; 01 đôi giày màu xanh đen, đế giày màu trắng hiệu Nike, số 41; 01 đôi găng tay màu xanh đen, 01 đôi vớ (tất) màu đen; 01 két sắt; 01 ổ khóa bằng Inox. Trả lại cho bị cáo Ling Hai D các đồ vật, tài liệu đã thu giữ của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Ling Hai D đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận mà chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại xác định bị hại đã nhận lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì khác, về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng ông Lê Quốc D1 và ông Phan Thanh T trình bày: Ông D1 và ông T là bảo vệ khu công nghiệp VSipII, khoảng 03 giờ ngày 24-12-2018 ông D1 và ông T nhận được tin báo từ ông B tại Công ty A bị trộm nên hai ông đã đến công ty. Khi đến công ty thì thấy có 03 đối tượng, bảo vệ công ty phối hợp cùng bảo vệ khu công nghiệp Vsip truy đuổi bắt được bị cáo còn 02 đối tượng đi cùng bị cáo chạy thoát.

Người làm chứng ông Phan Tấn B trình bày: Ông B là bảo vệ của Công ty A, khoảng 03 giờ ngày 24-12-2018 ông B nhận được thông báo từ ông D là công ty có trộm nên ông B đã thông báo cho bảo vệ khu công nghiệp V Sau đó bảo vệ khu công nghiệp V là ông D1 và ông T đã đến phối hợp cùng công ty bắt được bị cáo, còn 02 đối tượng đi cùng bị cáo đã chạy thoát.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo sẽ nghiêm túc chấp hành hình phạt, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở Trung Quốc nên mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hình phạt phù hợp để bị cáo để sớm được trở về quê hương của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Ling Hai D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai báo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 24-12-2018, tại khu công nghiệp V xã V, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Ling Hai D cùng đồng phạm đã lên lút thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền 95.450.000 đồng và 3000 đô la Mỹ trị giá 69.960.000 đồng của Công ty A, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 165.410.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự Việt Nam và sẽ bị trừng trị nhưng vì tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội và mong muốn chiếm đoạt được tài sản

của bị hại. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát thị xã Tân Uyên truy tố đối với bị cáo Ling Hai D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Về vai trò: Vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo cảnh giới để đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội nên vai trò của bị cáo và đồng phạm là ngang nhau.

[8] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[10] Mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[11] Đối với đối tượng V, V1 cùng thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[12] Đối với vụ mất tài sản xảy ra tại công ty B, bị cáo không thừa nhận, không có chứng cứ xác định Ling Hai D có tham gia vụ trộm tại công ty B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã khởi tố vụ án để xử lý riêng.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[14] Về xử lý vật chứng:

- 01 cây xà beng dài 81cm và 01 cây xà beng dài 78,5cm là công cụ bị cáo cùng đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội; 01 quần Jean màu đen, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh sọc trắng hồng; 01 đôi giày màu xanh đen, đế giày màu trắng hiệu Nike, số 41; 01 đôi găng tay màu xanh đen, 01 đôi vớ (tất) màu đen là tài sản của bị cáo, bị cáo không có yêu cầu nhận lại; 01 ổ khóa bằng Inox và 01 kết sắt hiệu Hòa Phát không còn giá trị sử dụng bị hại không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 7.050.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Ling Hai D; 01 thẻ bằng nhựa màu xanh phía trên có ghi số 6228480838879051574; 01 thẻ bằng nhựa trên có ghi 6217003360000342708; 01 thẻ bằng nhựa trên có ghi 6217852300020774089; 01 thẻ bằng nhựa màu vàng trên có ghi chữ Vip 000652; 01 hóa đơn đổi tiền Trung Quốc; 01 ví da màu đen; 01 chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Kim Nguyễn; 01 giấy thi

thực mang tên Ling Hai D; 01 Passport mang tên Ling Hai D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu tím, là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 260, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Ling Hai D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ling Hai D **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-12-2018.

### **2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.**

### **3. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy 01 cây xà beng dài 81cm bằng kim loại (01 đầu dẹp, 01 đầu cong, có thể tháo rời thành 04 đoạn) và 01 cây xà beng dài 78,5cm bằng kim loại (01 đầu dẹp, 01 đầu cong, có thể tháo rời thành 04 đoạn); 01 quần Jean màu đen có chữ ABSMADEN VIETNAM, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh sọc trắng hồng; 01 đôi giày màu xanh đen đế giày màu trắng, hiệu Nike số 41; 01 đôi găng tay màu xanh đen, 01 đôi vớ (tất) màu đen có chữ ADDATS; 01 kết sắt hiệu Hòa Phát màu xám đen, mã KS110; 01 ổ khóa bằng Inox có hai tay cầm màu trắng.

Trả lại cho bị cáo Ling Hai D số tiền 7.050.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Ling Hai D; 01 thẻ bằng nhựa màu xanh phía trên có ghi số 6228480838879051574; 01 thẻ bằng nhựa trên có ghi 6217003360000342708; 01 thẻ bằng nhựa trên có ghi 6217852600020774089; 01 thẻ bằng nhựa màu vàng trên có ghi chữ Vip 000652; 01 hóa đơn đổi tiền Trung Quốc; 01 ví da màu đen; 01 chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Kim Nguyên; 01 giấy thị thực mang tên Ling Hai D; 01 Passport mang tên Ling Hai D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu tím.

*(Thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11-12-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương)*

### **4. Về án phí: Bị cáo Ling Hai D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.**

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- PV06 Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Lưu: HS, VT (02).

**Đinh Thị Mộng Tuyết**